

Bản án số: 170/2018/HSST
Ngày 29 tháng 6 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thiệu

2 Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên toà : Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên toà:
Bà Giang Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 6 năm 2018 trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 180/2018/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; Sinh năm: 1958; Nơi cư trú: phường P, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 1/10; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Tiền án: Ngày 26/12/2016, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: không

Nhân thân: có 10 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản và 08 tiền án về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản đều dưới 2.000.000 đồng; đã được xóa án tích):

- Năm 1984, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Năm 1987, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Năm 1999, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Năm 2000, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Năm 2003, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Năm 2005, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Năm 2006, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Danh chỉ bản số 182 ngày 05/4/2018 do Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội lập; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 04/04/2018, tạm giam từ ngày 07/04/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 03/04/2018, Nguyễn Văn Đ đi đến khu vực cây xăng Lương Yên, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Đ gặp và mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc và đi lang thang để tìm nơi sử dụng. Khoảng 03 giờ sáng ngày 04/04/2018, Đ đang đứng trước khu vực đối diện cổng bệnh viện Hữu Nghị Việt Xô trên đường Trần Khánh Dư, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Bạch Đằng đang làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực bên trái Đ đang mặc 01 gói nilong bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine nên đã đưa Đ về trụ sở Công an phường Bạch Đằng giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định gói ma túy thu giữ của Đ. Tại Kết luận giám định số 3402/KLGĐ-PC54 ngày 11/04/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *01 gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ là Heroine, khối lượng 0,139 gam.*

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSHBT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ với mức án từ 18 đến 20 tháng, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 3 giờ ngày 04/4/2018, tại khu vực trước đối diện công bệnh viện Hữu Nghị Việt Xô trên đường Trần Khánh Dư, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,139 gam heroin thì bị bắt.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, có 10 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản và từ năm 1984 đến năm 2008 có 8 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, trị giá dưới 2.000.000 đồng nên đã xóa. Tháng 12/2016, bị xử phạt 18 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, ra trại tháng 3/2018, chưa được xóa án nên phạm tội lần này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Từ các tình tiết nêu trên nên phải có hình phạt nghiêm khắc với bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Do đó

cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm Tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/4/2018.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

-Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn Đ, trong có 0,139 gam heroin.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

* Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

án. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

L- ồng Thị Thu Hà